

HỒI 160

Bốn Mặt Thọ Địch

Từ Tử Lăng suýt chút nữa thì reo lên mừng rỡ. Lúc gã đề khí vận công, huyết Dũng Tuyền ở hai lòng bàn chân cùng lúc dâng lên hai luồng khí một hàn một nhiệt, từ huyết Dũng Tuyền bên tả chảy ra một luồng hàn khí xông thẳng lên Đốc mạch ở xương sống, qua Vĩ Chẩm, Nê Hoàn rồi theo Nhâm mạch xuống Đan Điền. Một luồng nhiệt khí từ huyết Dũng Tuyền nơi lòng chân chân bên hữu đi theo đường ngược lại, lên Nhâm Mạch, qua mi tâm, xuống Nê Hoàn rồi vào Đốc Mạch, sau đó đi qua Vĩ Bản huyết về Đan Điền.

Tuyệt diệu nhất chính là hai luồng kinh khí hàn nhiệt đó gặp nhau ở huyết Nê Hoàn, lập tức cuộn lấy nhau theo phương xoắn ốc, một thuận, một nghịch chạy khắp kinh mạch. Mỗi khi đến một huyết đạo, chân khí lại được tích tụ thêm một chút, cơ hồ như mỗi một huyết đạo đều trở thành kho tàng cất giấu chân lực vậy. Quân chủ lực đóng ở Đan Điền, còn ba mươi sáu đại huyết khác là những đội quân nhỏ đồn trú.

Đây là hiện tượng chưa từng xảy ra bao giờ.

Cho dù là trước đây âm dương hợp lưu với Khẩu Trọng, cũng chỉ là dương trung tàng âm, âm trung ẩn dương, tuyệt đối không giống hiện giờ Dũng Tuyền huyết ở chân trái có thể tự động hút lấy tiên thiên âm khí tràn ngập khắp thiên địa như hiện giờ.

Cách giải thích duy nhất chính là do sức mạnh kỳ dị của Hòa Thị Bích, đã cải tạo kinh mạch của gã một cách triệt để, chứ không chỉ là “cường hoá” như Bạt Phong Hàn đã nói.

Nếu như kinh mạch gã trước đây là một con suối nhỏ, hiện giờ đã được khơi nguồn thành dòng sông lớn cuộn cuộn chảy.

Cảm giác thoát thai đó thật khó mà hình dung được.

Sự linh mãnh của gã đã tăng lên mấy chục lần.

Bất kỳ thanh âm nào trong phương viên trăm trượng cũng không lọt khỏi tai gã, làn da cũng cảm ứng được những biến dị nhỏ bé của không khí do Phù Chân, Phù Ngạn bức tới mà gây nên.

Trong thân thể gã sinh ra một luồng khí lực khổng lồ, nhưng lại không phân bố đồng đều khắp toàn thân, mà là tùy theo ý niệm của gã mà chuyển động, không ngừng tìm kiếm sơ hở và nhược điểm của gã để bổ khuyết, do đó mà điểm yếu điểm mạnh cũng do gã tự khống chế theo ý mình.

Trước nay Từ Tử Lăng chưa từng cảm nhận rõ rệt đối thủ của mình như lúc này, tựa như là một người từ nhỏ đã mất đi ánh sáng, đột nhiên khôi phục lại thị lực vậy.

Trong một sát na ngắn ngủi đó, gã cảm nhận được một địch nhân khác đang nấp ở một nơi nào đó phía sau bức tường bên trái, đang đợi gã đào tẩu, sẽ lập tức xuất thủ tập kích.

Đầu óc gã tỉnh táo, trong suốt như thủy tinh.

Chính là lúc này, gã cảm nhận được hết sức rõ ràng, cây búa của Phù Chân đã phát động tấn công trước một bước, sau đó mới là thanh kiếm cổ quái của Phù Ngạn.

Hai người này võ công cao cường, vừa mới xuất hiện đã dùng khí thế khiếp người khống chế gã, khiến gã vô phương thoát thân đào tẩu.

Nếu đổi lại là trước khi kinh mạch được cải tạo, bọn Phù Chân, Phù Ngạn đích thực có khả năng bắt sống hoặc giết chết gã, nhưng hiện giờ Từ Tử Lăng đã có thể khẳng định nếu gã muốn thoát thân thì tuyệt đối không thành vấn đề, vấn đề chỉ là làm sao ứng phó thế công của kẻ thứ ba kia mà thôi.

Nghĩ tới đây, Phù Chân, Phù Ngạn đã lần lượt bức tới, khoảng cách chỉ còn chừng mười bước.

Kinh khí nổi lên như bão táp, sát khí bao trùm không gian.

Cả hai địch nhân cùng lúc gầm lên.

Cây búa dài của Phù Chân giơ lên cao, hóa thành một đạo tầm sét bổ xuống đầu Từ Tử Lăng, búa còn chưa tới nơi, kinh khí mãnh liệt đã phá không cắt tới.

Phù Ngạn thì tọa mã nghiêng người ra phía trước, cây trác kiếm đi theo một đường hết sức quái dị, chỉ trong khoảng cách chừng một trượng mà đã liên tục biến hóa mấy lần, cơ hồ như có thể tấn công vào bất cứ bộ vị nào trên người gã, phát huy triệt để đặc tính biến ảo vô thường của loại kỳ môn binh khí này.

Trường Bạch Song Hung dám đối đầu với Vương Bạc, quả nhiên không phải hạng tầm thường.

Nhất thời sát khí lan tỏa khắp con ngõ nhỏ.

Bốn con mắt của hai huynh đệ họ Phù đều trùng lên, xạ ra những đạo hàn quang sáng rực như điện, nhìn chăm chăm vào Từ Tử Lăng, nếu gã mà yếu tim, chỉ e đã tâm kinh đảm khiếp, đầu chí tiêu tan rồi.

Từ Tử Lăng hiểu rõ với công lực của mình hiện tại, có thể thắng được một trong hai người, nhưng tuyệt đối không thể cùng lúc đánh lui cả hai trong một tình trạng bình thường như thế này, huống hồ vẫn còn một cao thủ khác đang âm thầm rình rập, chờ cơ hội thích hợp là sẽ xuất thủ tập kích lấy mạng gã.

Tâm niệm chuyển động, Từ Tử Lăng nhanh nhẹn lắc người mấy cái.

Thân hình Phù Ngạn lập tức khựng lại, trong mắt lộ ra thần sắc kinh ngạc, khí thế và lòng tin lập tức giảm đi mấy phần. Thì ra mỗi lần dao động của Từ Tử Lăng, đều nhắm đúng vào hướng tấn công của cây trác kiếm, nhưng điều làm y kinh hãi nhất chính là dường như gã có thể biết trước được tương lai vậy, mỗi lần trước khi y biến chiêu, Từ Tử Lăng đã kịp dịch người đi một chút, khiến thế công của y mất đi sức uy hiếp, càng kinh người hơn nữa là khi y theo đà đó biến đổi vị trí tấn công, Từ Tử Lăng đã lại đi trước một bước, kịp thời đảo vị, cứ như vậy mấy lần liền, làm Phù Ngạn cảm thấy bất lực và khó chịu nhưng đang dùng hai tay bắt lấy một con lươn trơn nhẫy vậy.

Đây là lần đầu tiên trong đời Phù Ngạn gặp phải tình cảnh thế này.

Từ trước tới nay, một nửa bản lĩnh của y chính là nhờ cấu tạo đặc biệt của trác kiếm mà phát triển ra những biến hóa nguy dị, khiến đối thủ không thể phòng ngừa. Chưa chân chính giao thủ đã bị đối phương nắm được kiếm lộ, quả thật là chuyện chưa từng xảy ra, nhất thời từ thế chủ động, Phù Ngạn đã rơi vào hố sâu bị động, không biết phải tiếp tục thế nào, nhưng cũng không thể chậm thế công lại.

Cao thủ tương tranh, quan trọng nhất chính là một chút sai biệt nhỏ nhoi này.

Chiến thuật liên thủ không chút sơ hở đã thành danh mấy chục năm nay của Phù thị huynh đệ lập tức xuất hiện một sai sót tuyệt đối không nên có. Trong chốc lát, khí thế của Từ Tử Lăng tăng vọt, tâm lý bình tĩnh như nước không gợn sóng, lách người sang bên tiếp chiêu của Phù Chân, điểm ra một chỉ.

Chân khí trong nội thể gã bùng phát như một trận hồng thủy, chân khí xoáy tròn như vũ bão, lấy chân khí ở Khí Hải làm chủ, từ Nhâm Đốc nhị mạch đi một vòng, đến nách thì chia làm hai luồng hàn nhiệt, một đi vào Dương Du mạch, một qua Âm Du, đến chưởng tâm

thì hai luồng khí ấy lại hợp nhất, thành khí kinh xoáy tròn mang cả hàn kinh lẫn nhiệt kinh, bắn ra từ đầu ngón tay.

Lúc này Phù Chân vì bị ảnh hưởng của Phù Ngạn nên khí thể cũng giảm bớt mấy phần, bị chậm lại một nhịp, làm cho tiến thoái lưỡng nan. Có điều y đã ở thế cuối hổ, muốn ngưng cũng không thể được, đồng thời cũng coi thường Từ Tử Lăng không thể bì với mấy chục năm công lực của mình, nên chẳng thoái lui mà còn gia tăng tốc độ lao về phía trước, cây búa dài vẫn bổ thẳng xuống, hy vọng có thể dựa vào lợi thế binh khí nặng mà áp chế ngón tay nhỏ bé của đối phương.

Nếu đổi lại là hạng cao thủ tuyệt đỉnh cỡ Loan Loan, lúc này tất sẽ tìm cách làm thế công chậm lại đôi chút để đợi Phù Ngạn phối hợp tấn công, vậy thì Từ Tử Lăng dù không lập tức bại trận cũng phải ứng phó hết sức vất vả, nhưng Phù Chân về cả trí lực lẫn nhãn quan đều kém Loan Loan rất xa, vì vậy đã phạm phải sai lầm mang tính chiến lược này.

Mắt thấy đầu ngón tay sắp chạm vào lưỡi búa, Từ Tử Lăng lại lắc mình lướt về phía sau một chút, thân pháp xảo diệu tinh kỳ, đầy vẻ tiêu sái phong nhã.

Lưỡi búa sượt qua đầu ngón tay gã.

Phù Chân lập tức hồn phi phách tán, nhưng y cũng không hổ là cao thủ nổi danh giang hồ, vội vàng biến chiêu, đổi bổ xuống thành đâm thẳng, dùng đầu nhọn của búa tấn công đối thủ.

Từ Tử Lăng cười lên ha hả, biết rằng Phù Chân nhuệ khí đã tiêu, lực mới lại chưa tái sinh, liền điểm ra một chỉ lên đầu búa, chân khí tuôn ra ào ào như thác đổ.

“Bình!”.

Hai cổ chân khí hàn nhiệt truyền dọc theo thân búa, dưới sự điều khiển của Từ Tử Lăng, chia ra tấn công nội thể Phù Chân từ hai mạch Âm Du và Dương Du, kinh lực không ngừng xâm nhập, khiến thân hình Phù Chân đột nhiên khựng lại.

Một sai lầm nữa của y chính là đã sớm nghe nói về Loa Hoàn Kinh cổ quái của Khấu Trọng và Từ Tử Lăng, cũng đã nghĩ ra cách ứng phó, nhưng có nghĩ thế nào cũng không thể tưởng tượng được đối phương có thể chia chân khí làm hai luồng hàn nhiệt, bên trong lại ngầm ẩn tàng những khối chân khí xoáy tròn chuyên phá cương khí hộ thể.

Lợi hại nhất chính là hai đạo chân khí hàn nhiệt này hoàn toàn tách biệt, tựa như hai cao thủ đang cùng lúc tấn công vậy. Phù Chân lúc này nào còn để ý có đã thương được Từ

Tử Lăng hay không nữa, vội vận hết công lực đối kháng với chân khí quái dị của đối phương, đồng thời nhún chân nhảy ngược về phía sau.

Từ Tử Lăng cũng thầm khen đối phương lợi hại, luồng kinh khí tưởng chừng có thể phá vỡ mọi thứ của gã sau khi xâm nhập vào nội thể Phù Chân, lập tức gặp phải một trở lực khổng lồ, hóa giải đi gần một nửa, bằng không một chỉ này đã đủ làm cho Phù Chân thổ huyết trọng thương rồi.

Trác kiếm công tới từ phía sau.

Từ Tử Lăng hừ lạnh một tiếng, lộn nhào một vòng trên không, chẳng những tránh khỏi một kiếm tàn độc vô song mà còn bay lên phía trên Phù Ngạn, song chuồng cùng lúc áp xuống.

Phù Chân vẫn tiếp tục thoái lui, sắc mặt lúc đỏ lúc trắng, nhất thời không thể phối hợp tấn công.

Phù Ngạn khí thế sớm đã tiêu tán quá nửa, công lực lại kém Phù Chân nửa thành, thấy huynh trưởng bị Từ Tử Lăng đẩy lui, càng thêm kinh tâm khiếp đảm, trong lòng đã có ý thoái lui, có điều lúc này y đã không thể thu thế, đành miễn cưỡng vùng trác kiếm lên, rùn người bảo vệ phần trên cơ thể, không cầu đả thương được địch nhân, mà chỉ mong tự bảo.

Từ Tử Lăng thấy trong tình thế bất lợi như vậy mà Phù Ngạn vẫn có thể thủ vững như thành đồng, trong bụng thầm nhủ mình may mắn, nếu không phải gã có chiến lược cao minh hơn hẳn, làm hai huynh đệ này không thể hình thành thế vây công, e rằng ngày này năm sau đã là giỗ đầu của gã rồi, ý niệm tiếp tục kéo dài trận chiến cũng theo đó tiêu tan.

Gã tung một chuồng đánh vào mặt đất, tay còn lại hóa chuồng thành chỉ, điểm vào sống kiếm.

Từ Tử Lăng mượn lực bay ngược lên trên như một quả pháo thăng thiên.

Một cây trường mâu lóe lên, đâm thẳng lên theo. Từ Tử Lăng chút nữa thì thay đổi chủ ý, lưu lại liễu mạng sát địch, tất cả đều vì kẻ mới đến chính là đại cừu nhân Vương Bá Đương của gã.

Nếu không phải y làm chuyện cầm thú với Tố Tố, rất có thể nàng sẽ không gả cho Hương Ngọc Sơn, hạnh phúc cả đời cũng không lâm vào tuyệt địa.

Người này võ công cao cường, cây mâu hai mũi trên tay bị y vận công biến thành hình cung, rồi bắn đi với vận tốc kinh người, khiến người ta khó thể đề phòng. Hơn nữa thời gian

và tốc độ đều chuẩn xác không sai một ly, buộc Từ Tử Lăng ở trên không không thể không toàn lực ứng phó.

Chỉ có điều là y không ngờ Từ Tử Lăng sớm đã biết sẽ có chiêu này, một chưởng đánh xuống đất vừa hay phát huy tác dụng của nó.

Phản lực sinh ra, Từ Tử Lăng đột ngột dịch người sang bên, hạ thân xuống một chỗ cách đó khá xa, nhấp nhô mấy cái rồi biến mất sau các dãy nhà.

Vương Bá Dương hạ thân xuống ngõ nhỏ, tròn mắt lên nhìn hai huynh đệ Phù Chân, Phù Ngạn, vừa bất lực vừa kinh hãi.

Ai có thể ngờ rằng ba người hợp lực mà cũng không lưu giữ được một mình Từ Tử Lăng chứ?

oOo

Đồng Thục Ni giận dữ nói: "Có gì mà phải kinh ngạc chứ. Lẽ nào huynh muốn người ta gả cho Lý lão đầu háo sắc ấy à?".

Khấu Trọng thầm giật mình, Từ Tử Lăng đoán quả không sai, vì đối phó Lý Mật, Lý Uyên và Vương Thế Sung đã tiến hành một cuộc giao dịch hôn nhân chính trị, món hàng chính là Lạc Dương đệ nhất mỹ nữ Đồng Thục Ni. Không còn nỗi lo mặt phía Tây, Vương Thế Sung có thể phóng tay giao chiến với Lý Mật, còn Lý gia thì cũng vui vẻ tọa sơn quan hổ đấu.

Tất cả những điều này chắc chắn đều là kế hoạch của Lý Thế Dân, chỉ là y không ngờ mình đã trở thành người được Sư Phi Huyền tuyển lựa, đặt bước mở đầu cho nguy cơ sau này sẽ tranh đoạt vương vị với Lý Kiến Thành. Lý Kiến Thành là hạng người gì? Đương nhiên y không thể để yên cho Lý Thế Dân được.

Vì vậy chỉ cần đem tin tức này truyền đến tai Lý Kiến Thành, Lý phiệt sẽ khó mà giữ được đoàn kết nội bộ. Chỉ hận là diệu kế này không thể thực hiện, bởi vì Từ Tử Lăng tuyệt đối không thích gã sử dụng những thủ đoạn đó, huống hồ tin tức này còn nhờ gã mới có được.

Tất cả đành phải thuận theo tự nhiên vậy.

Giấy dù sao cũng không gói được lửa, Lý Kiến Thành sớm muộn gì cũng sẽ biết chuyện này.

Cửa thành hiện ra trước mắt, Đồng Thục Ni dừng bước, thử thăm dò: “Huynh nghĩ ra cách gì chưa?”.

Khấu Trọng giật mình sức tỉnh, đáp qua loa: “Chuyện này có liên quan đến rất nhiều vấn đề phức tạp, để tối nay hãy nói”.

Đồng Thục Ni làm sao biết những điều gã đang nghĩ trong đầu hoàn toàn không liên quan đến chuyện trốn chạy cùng nàng, vui vẻ nói: “Giờ tuất tối nay đợi Thục Ni ở cửa trước phủ của Vinh Phụng Tường, người ta sẽ tìm cách lẩn ra ngoài, không gặp không về”.

Khấu Trọng ngạc nhiên thốt: “Vinh Phụng Tường là thằng nhãi nào, nhà hắn ở đâu, đêm nay đến đó làm gì?”.

Đồng Thục Ni bực bội nói: “Người nổi tiếng như Vinh Phụng Tường huynh cũng không biết mà còn dám đến Lạc Dương hay sao? Ở Lạc Dương này, y vừa có tiền vừa có thế, đại cự phú cũng phải cố kỵ ba phần. Cứ mười đồ trường ở trong thành thì đã có tám là củu y rồi, nữ nhi Vinh Giáo Giáo của y với người ta được xưng là Lạc Dương Song Diễm, hôm nay là đại thọ năm mươi của y, thế nên mới bày tiệc ăn mừng, đã hiểu chưa hả?”.

Khấu Trọng nói: “Nếu đã là nhân vật giang hồ thì ta tự biết tìm được phủ đệ của y, có điều nếu lúc nàng trốn ra mà không thấy ta, tốt nhất nên tìm người khác để cùng chạy trốn, bởi vì rất có thể lúc đó ta đang bị một đám ni cô và hòa thượng xú ác đuổi giết, không có thời gian đến đón nàng đâu”.

Nói đoạn không tiếp tục lẳng nhặng với nàng nữa, tung mình lao vút đi, làm Đồng Thục Ni tức giận mạnh chân xuống đất, nhưng cũng không làm gì được gã.

oOo

Mảnh giấy bị gã vận công bóp thành bột vụn, bay theo gió rơi xuống dòng Lạc Thủy. Dương quang chiếu xuống dòng nước lấp lánh chói ngời, thuyền khách, thuyền hàng đi lại không ngớt.

Từ Tử Lăng ngồi trên bờ đê, tắm mình trong ánh nắng ấm áp, thoải mái dễ chịu lạ thường, trong đầu không hề có chút phiền não vì chuyện Hòa Thị Bích.

Gã biết rõ rằng sau kỳ ngộ đêm qua, gã đã tiến được một bước vô cùng quan trọng trên con đường võ đạo của mình, bằng không hiện giờ gã cũng chẳng còn mạng mà hưởng thụ ánh dương quang ấm áp và vẻ tĩnh lặng đặc biệt ở giữa nơi náo thị thế này.

Xa xa bên trái là Thiên Tân Kiều bắc qua Lạc Hà, người xe như nước, nhưng lại giống như là một thế giới hoàn toàn khác, không hề có chút liên hệ với gã ở chốn này.

Chính vào lúc này, phía sau có người đi tới. Từ Tử Lăng không cần quay đầu lại cũng biết người đến chính là Lý Tịnh, thầm thở dài một tiếng.

Lý Tịnh ngồi xuống bên cạnh gã, dõi mắt nhìn xuống dòng Lạc Thủy, thở ra nhẹ nhẹ nói: "Giao thứ đó ra đi!".

Từ Tử Lăng nhạt giọng nói: "Người trở thành người phát ngôn cho Sư Phi Huyền từ lúc nào vậy?".

Lý Tịnh chưa chat nói: "Ta biết vì chuyện Tố muội mà đệ giận ta, nhưng trước giờ ta đều chỉ coi nàng là một hảo muội tử, chưa từng nghĩ đến chuyện nam nữ tư tình, cũng giống như đệ và Khấu Trọng là hảo huynh đệ của ta vậy, vì thế hiện giờ ta cũng không thể không đến khuyên các đệ đem trả lại vật đó".

Từ Tử Lăng cười lạnh nói: "Bất kỳ một ai đó khi làm chuyện gì hoặc không làm chuyện gì cũng đều rất dễ tìm ra một lý do nào đó. Có điều chuyện này người ngoài thực rất khó can dự, ta chỉ muốn hỏi người một câu thôi, có phải Lý Thế Dân đã từng phái Dương Hư Ngạn đi ám sát Hương Ngọc Sơn không?".

Lý Tịnh không ngờ gã lại hỏi như vậy, ngẩn người ra trong thoáng chốc mới đáp: "Chuyện này liên quan đến cơ mật của Tần vương, Lý Tịnh ta thực không thể trả lời được. Đệ cũng biết có một số chuyện rất khó nói mà".

Sự thực thì ư trả lời như vậy cũng không khác gì gián tiếp thừa nhận rồi.

Từ Tử Lăng trầm giọng nói: "Hiện giờ có phải lại là Lý Thế Dân bảo người đến khuyên ta giao đồ ra không?".

Lý Tịnh tỏ ý không vui nói: "Tần vương nào phải loại người ấy, hơn nữa người căn bản không có tham tâm với Hòa Thị Bích. Ta chỉ vì lo lắng cho hai đệ, và cũng chỉ có ta mới biết hai đệ có bản lĩnh hóa thân thành người khác, nhưng cũng chỉ giấu ở trong lòng, không dám nói cho Tần vương biết, đệ nên hiểu cho cái khó của ta chứ!".

Từ Tử Lãng cười ha hả nói: “Chúng ta đã không còn là huynh đệ nữa, người muốn làm gì thì cứ việc làm”.

Lý Tịnh thở dài nói: “Ta hiểu tâm tình hiện nay của các đệ. Sự thực thì ta cũng rất khó xử vì chuyện của Tổ muội, có điều công ra công, tư ra tư, Hòa Thị Bích tuyệt đối không phải là thứ có thể đụng đến, có được nó rồi hai đệ cũng không được ích lợi gì, thậm chí có tặng cho người khác cũng không ai dám nhận, hà có gì phải khổ như vậy?”.

Lý Tịnh càng nói, Từ Tử Lãng càng cảm thấy khó chịu, hừ lạnh một tiếng đáp: “Nếu như Lý Thế Dân không có hứng thú gì với Hòa Thị Bích, mà chúng ta thì đã ân đoạn nghĩa tuyệt, vậy thì còn gì để nói nữa đâu?”.

Lý Tịnh đứng vụt dậy, song mục lấp lánh hàn quang, nhìn ra những dãy nhà trải dài không dứt, trầm giọng nói: “Tử Lãng đã chấp ý như vậy, ta cũng không còn gì để nói. Có điều bất luận đệ nói thế nào, mọi người cũng đã từng là huynh đệ, ta có mấy lời gan ruột, mong đệ có thể nghe lọt tai”.

Từ Tử Lãng nghĩ lại những ngày tháng cùng chung hoạn nạn, trong lòng bồi hồi xúc cảm, cười khổ nói: “Người nói đi!”.

Lý Tịnh nói: “Đương kim thiên hạ chia năm xẻ bảy, chiến họa liên miên, người chịu khổ chỉ có bình dân bá tánh, những kẻ có chí như chúng ta, cần phải chọn mình chủ mà thờ, khiến cho thiên hạ được thống nhất, mà theo ta quan sát, chỉ có Tần vương mới xứng với ngôi vị đó mà thôi, cả Sư Phi Huyền cũng nghĩ như ta vậy. Ta nói vậy đệ có hiểu không? Đại nghĩa trước mắt, tư tình gì cũng đều phải dẹp sang một bên”.

Từ Tử Lãng hiểu rõ ý biết người có dã tâm là Khấu Trọng chứ không phải gã, nên mới nói ra những lời này. Nhưng gã chỉ lắc đầu thở dài: “Ai là minh chủ cứu thế, chỉ e rằng phải trải qua khảo nghiệm của thời gian mới minh chứng được, mà nói cho cùng cũng chỉ là một chuyện đơn giản vô cùng, chính là tranh đoạt thiên hạ. Nếu người còn muốn nói chuyện này nữa thì không nói cũng được. Từ Tử Lãng này không hứng thú đi thị hầu bất cứ ai, đây gọi là mỗi người một chí”.

Lý Tịnh cười ha hả, liền tiếp nói mấy tiếng “hảo” rồi quay người bỏ đi.

oOo

Khấu Trọng vội vội vàng vàng rời khỏi Hoàng thành, đi đến nơi hội họp với Khấu Trọng và Bạt Phong Hàn.

Sự tình đã phát triển ngoài mức tưởng tượng của gã.

Đầu tiên là Liễu Không đã thông qua hảo hữu Vương Bạc, đem mọi chuyện công bố khắp nơi. Một chiều tưởng chừng như rất lỗ mãng này thực ra lại là một sách lược hết sức cao minh.

Nói không chừng chính là do Sư Phi Huyền đứng sau chủ sử.

Chỗ tuyệt diệu của kế này là có thể biến bất cứ kẻ nào trộm được Hòa Thị Bích đều biến thành "bất pháp chi đồ", trở thành công địch của tất cả các thế lực. Kế đó là mượn cơ hội này thống nhất tất cả các môn phái bạch đạo trước nay vẫn ngưỡng mộ tôn kính Từ Hàng Tịnh Trai lại dưới một mục tiêu chung.

Sư Phi Huyền là người ngoài thế tục, tự nhiên không tiện cuốn vào phân tranh của trần thế, thế nên mới thông qua kẻ đã bỏ mạng làm hoàng đế là Vương Bạc để liên lạc các thế lực bạch đạo, lúc ấy chỉ cần tìm được Hòa Thị Bích, rồi đích thân nàng sẽ giao lại cho người được mình tuyển lựa, vậy thì sẽ càng vang động thiên hạ.

Có điều nàng đương nhiên không thể biết Hòa Thị Bích đã thành một đồng bột vụn, hiện giờ có bất ba người bọn gã lóc xương xẻ thịt, bọn gã cũng không thể giao được Hòa Thị Bích ra nữa.

A!

Càng nghĩ càng cảm thấy đáng cười. Đang định rẽ ngoặt ra phố lớn thì trước mặt gã chợt hiện ra một bóng người thấp thoáng.

Khấu Trọng dừng lại định thần nhìn kỹ.

Thì ra là một văn sĩ ăn vận theo lối sư gia, đang vừa vuốt ve hàng râu dưới miệng, vừa gật đầu mỉm cười với gã. Có điều hàng hàng râu rất đẹp của người này lại hoàn toàn không phù hợp với gương mặt trắng bệch tới mức bệnh hoạn của y, khiến cho y vừa có vẻ tùy tiện lại có vẻ như đang cố làm trò huyền hoặc để gạt người. Ánh mắt vàng vọt của y càng làm người ta phát ghét, hai hốc mắt phù thũng cho thấy người này cũng thuộc hạng tửu sắc quá độ.

Nhưng Khấu Trọng có thể khẳng định y là cao thủ nhất đẳng, ít nhất cũng không kém Biên Bất Phụ là bao nhiêu. Đó đơn thuần chỉ là trực giác khi gặp phải cao thủ, không có bất cứ lý do gì khác để gã đưa ra kết luận chắc chắn.

Khấu Trọng thầm nhủ: “người không thể xem tướng mạo mà luận” thì trung niên thư sinh bệnh hoạn ấy đã cúi người thi lễ nói: “Tại hạ Bệnh Thư Sinh Kinh Triệu Ninh, là thực khách trong phủ Tri Thế Lang Vương Bạc, phụng mệnh Tri Thế Lang mời Khấu công tử lên thuyền của người chơi một chuyến”.

Khấu Trọng ngạc nhiên nói: “Các hạ dựa vào cái gì bảo ta là Khấu công tử gì gì đó chứ? Chúng ta mới gặp nhau lần đầu mà?”.

Kinh Triệu Ninh cười ha hả nói: “Nhân tài như Khấu công tử đây vạn người chỉ có một, chỉ cần có người chỉ điểm, làm sao có thể không nhận ra được chứ, Khấu công tử nói đùa rồi”.

Khấu Trọng thở dài nói: “Xem ra lại vì chuyện Hòa Thị Bích rồi. Không biết hôm nay ta gặp vận đen gì nữa, nói tóm lại là chắc chắn ta phải gánh mối họa này rồi! Có điều hiện giờ ta có việc gấp phải làm, lại càng không muốn tự dâng mình đến miệng cọp, đợi khi nào ta làm rõ một số vấn đề, sẽ đến bái phỏng Vương công sau được không?”.

Kinh Triệu Ninh chau mày nói: “Công tử nói vậy thật làm tại hạ khó xử quá, không mời được đại giá Khấu công tử, tại hạ làm sao ăn nói với Tri Thế Lang đây?”.

Khấu Trọng nổi cáu lên quát: “Bây giờ ta đã phiền tới sắp điên lên rồi, cả chuyện các hạ ăn nói thế nào cũng phải lo lắng hay sao? Có phải muốn bức tử ta không vậy?”.

Kinh Triệu Ninh bật cười nói: “Khấu công tử chớ nên động khí, tại hạ chỉ là muốn mời Khấu công tử đi gặp Tri Thế Lang, hoặc để Tri Thế Lang đến tìm công tử cũng được. Có gì không thỏa đáng, chúng ta ngồi lại nói chuyện cho thỏa đáng là xong. Chỉ cần chân thành đối đãi theo đúng quy củ giang hồ thì có gì mà phải phiền não, có vấn đề gì mà không giải quyết nổi chứ?”.

Khấu Trọng thấy y không nổi cáu, trong lời nói lại có cả cứng lẫn mềm, bề ngoài thì khách khí hữu lễ, nhưng bên trong lại sắc bén như đao, trong lòng cũng không khỏi thầm khen lợi hại, ung dung mỉm cười nói: “Vương công uy vọng cao vời, tự nhiên tiểu đệ đây phải đến bái phỏng mới đúng. Kinh huynh đã nhắc đến quy củ giang hồ, vậy cũng phải biết nếu không có chứng cứ xác thực thì tuyệt đối không thể đổ chuyện Hòa Thị Bích bị đánh cắp lên đầu tiểu đệ đây chứ”.

Kinh Triệu Ninh cười ha hả đáp: “Khẩu huynh thật lý thú. Vậy Kinh Triệu Ninh cũng không vòng vo tam quốc nữa, chúng tôi có hơn hai trăm nhân chúng, chỉ cần ba người cùng lúc hiện thân, tự nhiên sẽ có người đứng ra phân biệt chân giả. Phật môn không nói lời gian, lời của của các vị đại sư ở Tịnh Niệm Thiền Viện, chắc ba vị đều tin tưởng đúng không?”.

Khẩu Trọng thầm kêu khổ, nhưng bề ngoài vẫn tỏ ra hết sức mừng rỡ, cười cười nói: “Vậy thì hay lắm, chân tướng cuối cùng cũng có thể lộ rõ. Trước hoàng hôn ngày hôm nay ba người chúng tôi sẽ đến bái kiến Vương công. Dám hỏi quý thuyền của Vương công đang đậu ở bến cảng nào vậy?”.

Sau khi nghe Kinh Triệu Ninh nói ra địa điểm, Khẩu Trọng thầm kêu khổ mấy tiếng rồi lướt đi như một làn khói.

- o O o -